

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HS-ST

Ngày: 30/9/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Quang Bằng và ông Bế Ích Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2021/TLST- HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2021/QĐXXST-HS ngày 16/9/2021 đối với bị cáo:

Đàm Văn Ch, sinh ngày 11 tháng 9 năm 1996 tại ĐS, Quảng Hòa, Cao Bằng; nơi đăng ký NKTT và nơi cư trú: Xóm ĐT, xã ĐS, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Đàm Văn V -sinh năm 1974 và con bà: Chu Thị R -sinh năm 1976; vợ: Phùng Thị Thúy Th – sinh năm 2002. Con: 01 con sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Đàm Văn Ch hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa từ ngày 17/4/2021 đến nay. Có mặt.

- Những người làm chứng:

1. Lý Văn Q, sinh năm 1986. Trú tại: Tổ 6, phường SH, thành phố Cao Bằng, Cao Bằng. Vắng mặt.

2. Đàm Văn S, sinh ngày 22 tháng 9 năm 1989. Nơi cư trú: LH I, xã CL, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

3. Lương Văn L, sinh ngày 09 tháng 02 năm 1991. Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn HT, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng. (Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 17/4/2021, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng phối hợp với Công an huyện Quảng Hoà, Đồn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế Tà Lùng, Chi cục Hải quan cửa khẩu Tà Lùng thực hiện nhiệm vụ tại khu vực xóm PK, thị trấn Tà Lùng, Quảng Hoà, Cao Bằng phát hiện Lý Văn Q - trú tại: Tổ 6, phường SH, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine. Q khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/4/2021, Q đến khu vực xóm trọ thuộc tổ dân phố TT, thị trấn TL, Quảng Hoà, Cao Bằng để tìm mua Heroine về sử dụng thì gặp Đàm Văn S - trú tại: LH, CL, Quảng Hoà, Cao Bằng, Quyết hỏi mua Heroine với S thì S nói “Ch mới có bán”, Q nói “Không biết Ch là ai” nên Q đưa cho S 100.000 đồng để nhờ S đi mua và bảo mua về thì chia nhau sử dụng. S đồng ý, cầm tiền đi về phía người đàn ông đứng cách đó khoảng 10 mét mua 01 (một) gói Heroine với giá 100.000 đồng. Q nhận ra người đang bán Heroine cho S là người mà Q đã được trực tiếp mua 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng vào khoảng 09 giờ sáng cùng ngày. Mua được Heroine, S quay lại đưa cho Q 01 (một) gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng, Q nhận gói Heroine và hỏi S “Vừa mua với ai?”, S trả lời “Ch ở xã ĐS”. Q mở gói Heroine ra kiểm tra và chia cho S một ít (S đã sử dụng hết) rồi một mình đi đến địa điểm thuộc xóm PK sử dụng hết bằng hình thức chích, khi vừa sử dụng xong thì bị tổ công tác phát hiện và lập biên bản sự việc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Qua xác minh Cơ quan điều tra đã xác định được người đàn ông tên Ch có họ tên đầy đủ là Đàm Văn Ch, sinh năm 1996, trú tại xóm ĐT, ĐS, Quảng Hoà, Cao Bằng. Ngày 17/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hoà đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Đàm Văn Ch và ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Ch. Quá trình thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Ch đã tự nguyện chỉ vị trí cất giấu và giao nộp 01 (một) gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng, dưới viên gạch ở gốc cây nhãn phía trước cửa nhà bà Đào Thị B.

Ngày 18/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hoà tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Đàm Văn Ch: Số chất bột màu trắng có trong gói giấy bạc màu vàng có khối lượng: 0,012g (không phẩy không một hai gam) và niêm phong lại trong phong bì thư gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 137/GĐMT ngày 28/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine”.

Quá trình điều tra Đàm Văn Ch khai nhận đã nhiều lần bán Heroine tại khu vực xóm trọ thuộc tổ dân phố TT, thị trấn TL, Quảng Hoà, Cao Bằng cho những người nghiện ma túy, cụ thể:

- Ngày 16/4/2021, bán cho Lương Văn L, sinh năm 1991, trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn HT, Quảng Hòa, Cao Bằng 01 gói với giá 100.000 đồng.

- Ngày 17/4/2021, bán cho Lý Văn Q 01 gói; bán cho Đàm Văn S 02 gói (trong đó: 01 gói bán vào khoảng 12 giờ, 01 gói bán vào khoảng 13 giờ 30 phút).

Ngoài ra trong ngày 17/4/2021, Ch khai nhận còn được bán cho 02 người đàn ông khác mà Ch không biết tên tuổi, địa chỉ, mỗi lần bán cho một người 01 gói Heroine cũng tại địa điểm trên với giá 100.000 đồng.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ và bán cho những người nghiện khác vào ngày 16/4 và ngày 17/4/2021, Ch mua với Trần Văn V, trú tại: Tổ dân phố ĐK, thị trấn TL, Quảng Hòa, Cao Bằng, mỗi lần mua 01 gói với giá 400.000 đồng. Hình thức giao dịch là Ch gọi điện thoại cho V, V trực tiếp đưa ma túy cho Ch và nhận tiền.

Ngày 18/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hoà tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Trần Văn V nhưng không phát hiện và thu giữ được đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án. Thời điểm khám xét V không có mặt ở nhà. Qua xác minh tại chính quyền địa phương và lời khai của Đàm Thị T vợ của V thì V đã đi làm ở Hải Dương từ ngày 15/4/2021, đến nay gia đình không liên lạc được, không biết đang ở đâu, làm gì.

Đối với 02 (hai) người đàn ông Đàm Văn Ch đã bán ma túy cho vào ngày 17/4/2021, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không đủ căn cứ để mở rộng điều tra.

Đối với Trần Văn V, ngoài lời khai của Đàm Văn Ch thì không có chứng cứ, tài liệu nào khác chứng minh V có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên chưa có căn cứ để xử lý.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ của vụ án gồm:

- Số chất bột màu trắng thu giữ của Đàm Văn Ch đã gửi giám định. Sau giám định cơ quan giám định không hoàn lại đối tượng giám định.

- Số tiền 1.076.000 đồng thu giữ trên người Đàm Văn Ch.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu vàng đồng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI1: 861411033640365, số IMEI2: 861411033640362, điện thoại gắn 02 (hai) sim số thuê bao: 0329.162.146 và 0817.415.567 máy cũ đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKSQH ngày 01/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đàm Văn Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đàm Văn Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến và nhất trí với khối lượng ma túy bị thu giữ cũng nội dung bản kết luận giám định số 137/GĐMT ngày 28/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; biên bản mở niêm phong đồ vật, tài

liệu bị tạm giữ. Đối với số vật chứng thu giữ, bị cáo có ý kiến đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Những người làm chứng Lương Văn L, Lý Văn Q, Đàm Văn S vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra đã khai nhận được mua ma túy với Đàm Văn Ch như Chiêu đã khai nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đàm Văn Ch từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Gói giấy và vỏ niêm phong ban đầu của Đàm Văn Ch”, mặt sau phong bì có chữ ký của Chiêu và các thành phần tham gia.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng là tiền bị cáo Ch bán ma túy mà có.

- Trả lại cho bị cáo Ch số tiền còn lại là 576.000 đồng do bị cáo làm thuê mà có nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu số tiền 100.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước do bị cáo bán ma túy mà có.

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu vàng đồng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI1: 861411033640365, số IMEI2: 861411033640362, điện thoại gắn 02 (hai) sim số thuê bao: 0329.162.146 và 0817.415.567 máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo do sử dụng vào liên lạc trao đổi mua ma túy.

Ngoài ra buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có tranh luận đối với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản sự việc; biên bản khám xét; kết luận giám định; lời khai của những người làm chứng; vật chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Do bản thân nghiện ma túy nên Đàm Văn Ch đã đi mua ma túy về sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Đàm Văn Ch được bán ma túy cho những người sau:

Ngày 16/4/2021, bán cho Lương Văn L, sinh năm 1991, trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn HT, Quảng Hòa, Cao Bằng 01 gói với giá 100.000 đồng.

Ngày 17/4/2021, bán cho Lý Văn Q 01 gói; bán cho Đàm Văn S 02 gói (trong đó: 01 gói bán vào khoảng 12 giờ, 01 gói bán vào khoảng 13 giờ 30 phút).

Ngoài ra trong ngày 17/4/2021, Chiều khai nhận còn được bán cho 02 người đàn ông khác mà Ch không biết tên tuổi, địa chỉ, mỗi lần bán cho một người 01 gói Heroine cũng tại địa điểm trên với giá 100.000 đồng. Tổng cộng trong ngày 17/4/2021 bị cáo Ch bán được 500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Đàm Văn Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo, tình tiết giảm nhẹ cũng như các vấn đề khác liên quan trong vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Gói giấy và vỏ niêm phong ban đầu của Đàm Văn Ch”, mặt sau phong bì có chữ ký của Ch và các thành phần tham gia.

- Đối với số tiền 1.076.000 đồng tạm giữ của bị cáo Ch, trong đó số tiền 500.000 đồng, Chiều khai nhận có được từ việc bán ma túy ngày 17/4/2021 cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Số tiền còn lại là 576.000 đồng do làm thuê mà có nên cần trả lại cho bị cáo Chiều nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu số tiền 100.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước do bị cáo bán ma túy cho Lương Văn Lịch mà có.

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu vàng đồng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI1: 861411033640365, số IMEI2: 861411033640362, điện thoại gắn 02 (hai) sim số thuê bao: 0329.162.146 và 0817.415.567 máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo do sử dụng vào liên lạc trao đổi mua ma túy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đàm Văn Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: bị cáo Đàm Văn Ch **07 (bảy) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Gói giấy và vỏ niêm phong ban đầu của Đàm Văn Ch”, mặt sau phong bì có chữ ký của Chiều và các thành phần tham gia.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng do Ch bán ma túy mà có.

- Trả lại số tiền 576.000 đồng cho bị cáo Ch vì không liên quan đến vụ án nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu số tiền 100.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước do bị cáo Ch bán ma túy mà có.

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu vàng đồng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI1: 861411033640365, số IMEI2: 861411033640362, điện thoại gấn 02 (hai) sim số thuê bao: 0329.162.146 và 0817.415.567 máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo do sử dụng vào liên lạc trao đổi mua ma túy.

(Toàn bộ số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa tại Biên bản giao nhận vật chứng, lập hồi 14 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 9 năm 2021).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đàm Văn Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Sở tư pháp;
- THA hình sự;
- Bị cáo, những người TGTT;
- Lưu: Án văn, HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hoàng Quốc Khánh